

Pháp trích lục
Huỳnh Văn Niệm soạn dịch

Tập 4

17. Ông hoàng Mahanama chưa dứt trừ được phiền não

Một thửa ruộng Đức Thế Tôn đang ngự tại vườn cây sung trong lãnh thổ của dòng Thích Ca, gần kinh đô Kapilavatthu (Ca Tì La Vệ). Hoàng tử Mahanama tìm đến nơi, cung kính đánh lễ, ngồi kế bên Ngài và hỏi:

"Bạch Đức Thế Tôn, trước đây tôi có nghe và hiểu biết Giáo Lý của Ngài thuyết ra như vậy: "Sự tham lam làm cho tâm trí nhớ bản. Sự sân hận làm cho tâm trí nhớ bản. Sự si mê làm cho tâm trí nhớ bản". Và tôi đã quan niệm Giáo Pháp đúng như thế. Nhưng chẳng biết tại sao một đôi khi những ý nghĩ tham lam xâm chiếm tâm trí tôi. Những tư tưởng sân hận, si mê lại xâm chiếm tâm trí và khuấy rối tôi.

"Bạch Đức Thế Tôn, vậy chớ còn cái chi ở trong người tôi khiến cho phiền não Tham - Sân - Si một đôi khi xâm chiếm khuấy rầy tâm trí tôi như vậy?"

"Đức Phật đáp:

"Này Mahanama, vì người chưa chịu dứt bỏ "cái chi" đó nên các trạng thái Tham - Sân - Si mới vài khi có cơ hội xâm chiếm tâm trí. Chắc như

vậy Mahanama, nếu "cái chi" đó bị đập tắt và không tồn tại, thì người đâu còn bận bịu với gia đình? Ở trong gia đình người tìm được nhiều thú vui để thỏa mãn lòng tham dục. Vì lẽ "cái chi" đó chẳng bị sa thải nên người mới thích sống trong gia đình để tìm các thú vui hầu thỏa mãn lòng tham dục.

"Này Mahanama, sự tham muốn (ngũ trần) nào có mùi vị gì? Chúng chỉ làm cho đảo điên thất vọng mà thôi. Tham muốn sắc trần là nỗi khốn cùng tột độ. Nếu người giới tử cao quý biết nhận định đúng theo chân lý lòng tham dục là xấu xa nhưng chẳng chịu dứt bỏ cái tâm tìm kiếm thú vui trong sắc trần, thì người không tìm đâu ra hạnh phúc và trở nên cao thượng.

"Này Mahanama, còn người giới tử cao quý biết dùng trí tuệ tuyệt vời để quán xét cho thấy rõ rệt những điều đó, biết rõ sự khao khát vô bờ bến của lòng tham muốn, hiểu rõ những nỗi điên đảo khốn cùng của sắc trần xấu xa tội lỗi và biết rõ mình chỉ được hạnh phúc an vui, được trở nên cao thượng, khi nào biết tránh xa sự tìm kiếm những thú vui theo ngũ dục.

"Này Mahanama, về phần Như Lai lúc chưa giác ngộ, khi chưa đắc đạo quả Chánh Đẳng Giác, khi còn chiến đấu để thành đạt Tuệ Giác, Ta cũng nhận thấy những nỗi khốn khổ của tâm tham muốn. Nhưng ngoài các thú vui trần tục xấu xa tội lỗi, Ta chẳng tìm đâu được an vui hạnh phúc. Ta vẫn không tìm cách lánh xa và cố đeo đuổi theo chúng. Đến khi thành đạt trí tuệ cùng tột, Ta mới thấu rõ bản chất thực tế của lòng tham dục như hiện nay và biết rằng chỉ sống ngoài tham dục mới tìm được an vui hạnh phúc, mới trở nên cao thượng. Rồi ta cố gắng tránh xa, chẳng tìm những thú vui trần tục nữa.

"Này Mahanama, các thú vui của tâm tham dục chỉ là những trạng thái do giác quan tiếp nhận. Sự thỏa thích toại lòng đều do chúng đưa vào. Những nỗi thống khổ của lòng tham dục là muốn vật chi không được. Hoặc giả được rồi nó lại mất đi vì bị lửa thiêu cháy, bị nạn lụt hay những tên trộm mang đi.

"Nỗi khổ đau của tâm tham dục là thế này: "Nó khiến gây ra chiến tranh giữa những người này và người khác, làm phát sanh thương tật chết chóc, gây thiệt hại cho kẻ lảng giềng, rồi phải đau đớn vì bị hành phạt, tra tấn, trăm quyết". Niềm thống khổ của lòng tham dục là như thế đó.

"Này Mahanama, một thuở nọ, Như Lai đang ngự trên chót núi Kỳ Xà Quật (núi Kên kên). "Cùng lúc đó tại quả núi Hắc Sơn phía bên đồi của các đạo sĩ có rất nhiều người lửa thể tu khổ hạnh thuộc phái "Đứng" không khi nào ngồi hay nằm. Vì đó họ phải chịu biết bao thống khổ nhọc nhằn.

"Một buổi trưa, sau khi xuất định như thường lệ, Như Lai đứng dậy, cất bước dạo sang phía những người tu lửa thể và hỏi:

"Hỡi này các bạn! Tại sao các người lại sống lơ lửng, đứng hoài không chịu ngồi ghê, không chịu nằm trên giường? Làm vậy các người ắt bị đau khổ hao mòn biết mấy?"

"Nhóm lửa thể trả lời:

"Này ông bạn, thầy của chúng tôi là giáo chủ Nathaputta (Ni-kiến Tử) rất thông minh trí tuệ, hiểu thấu tất cả. Ông quả quyết đã thành đạt Tuệ Giác và tuyên bố như vậy: "Dù ở yên hay cử động, ngủ hay thức, Tâm Nhãn và Tuệ Giác của ta không hề bị gián đoạn". Thầy chúng tôi còn dạy: "Hỡi này các đạo sĩ! Trước kia các người đã

gây ra nghiệp dữ. Vì vậy hôm nay các người phải kiên trì khổ hạnh, gánh chịu đau đớn nhọc nhằn như thế để đền bù lại các tội lỗi ngày xưa. Khi thân xác bị dày vò như thế, thân khẩu ý bị hành hạ kèm hãm như thế, khiến các người khỏi trả quả đón đau về buổi tương lai. Bằng đường lối khổ hạnh, các người đã hủy diệt những nghiệp cũ và chẳng gây ra nghiệp mới, không có hành vi mới. Hành vi mới chấm dứt thì không tạo nghiệp. Nghiệp bị hủy diệt thì nỗi thống khổ cũng tiêu tan. Không khổ thì cảm giác chẳng còn. Cảm giác không còn thì muôn ngàn khổ não sẽ hao mòn khô cạn". Đó là những điều tuyệt hảo của chúng ta. Chúng ta nên hoan hỉ tự hào với kiến thức ấy".

"Này Mahanama, chừng đó Như Lai nói với các người lỏa thể:

"Hỡi các ông bạn lỏa thể! Vậy các người có biết rõ kiếp trước mình đã có sanh ra làm người không? Có khi nào các người nghĩ rằng kiếp trước mình chẳng được sanh ra làm người chẳng?".

- "Này ông bạn, chúng tôi không biết".

- "Các người có biết kiếp trước mình có gây ra nghiệp dữ hay đã lánh xa tội lỗi không?".

- "Chúng tôi không được biết".

- "Các người có biết rõ trong kiếp trước mình đã gây ra điều xấu xa tội lỗi như thế nào không?".

- "Chúng tôi không biết".

- "Các người có biết với những khổ đau quá khứ, những khổ đau được tồn trữ, cộng thêm với những khổ não hiện nay, mình có thể diệt tận nguồn thống khổ không?".

- "Chúng tôi không được biết?".

- "Các người có thể nghĩ rằng làm như vậy trong kiếp hiện tại thì những điều xấu xa tội lỗi chấm dứt và sẽ đạt được mục đích tốt lành cao thượng không?"

- "Chúng tôi không được biết".

- "Hỡi này các bạn lỏa thể! Các người đã công nhận rằng không biết kiếp trước mình đã được sanh làm người hay không? Chẳng biết kiếp trước mình đã gây ra nghiệp lành hay nghiệp dữ? Không biết hành vi mình khi đó là thế nào? Không biết với nghiệp quá khứ và nghiệp tồn trữ đã gây khổ đau, cộng với cách hành thân hoại thể hiện nay có thể diệt tận nguồn thống khổ không? Các người cũng không biết phải chăng trong kiếp hiện tại các việc xấu xa tội lỗi đều chấm dứt và mục đích cao thượng đã thành đạt? Như thế các đạo sĩ lỏa thể không khác gì những hạng người bị sanh vào cảnh giới khốn cùng, bàn tay đầm máu vì đã gây ra nhiều nghiệp dữ".

- "Hỡi thầy Gotama! Hạnh phúc không sao thành đạt được bằng sự an vui no đủ. Thật ra chỉ nhờ đường lối khổ hạnh con người mới mong thoát khổ. Nếu sự sung túc đầy đủ đem lại hạnh phúc thì hắc đức vua Senya Bimbisara (Bình Sa Vương) là hoàn toàn hạnh phúc. Vì nhà vua sống cuộc đời vàng son phong phú hơn thầy Gotama rất nhiều".

- "Các ông đạo sĩ nói hơi vội và chẳng kịp nghĩ suy kỹ lưỡng. Như Lai xin hỏi: "Vậy chớ giữa hai nhân vật cao quý, Ta và đức vua Bimbisara, ai là người có hạnh phúc nhiều hơn".

- "Này thầy Gotama đáng kính, thật quả vậy, chúng tôi đã vội vàng hấp tấp, thiếu suy nghĩ khi

nói rằng hạnh phúc không sao thành đạt được bằng sự an vui no đủ. Chỉ nhờ đường lối khổ hạnh con người mới mong thoát khổ. Nếu sự sung túc đầy đủ mang lại hạnh phúc thì đức vua Senya Bimbisara hẳn là hoàn toàn hạnh phúc. Vì nhà vua sống cuộc đời vàng son phong phú hơn thầy Gotama rất nhiều. Tuy nhiên nên để chuyện đó qua một bên và chúng tôi xin hỏi lại: "Vậy chớ giữa hai nhân vật cao quý đó, đức vua Bimbisara và thầy Gotama đáng kính, ai là người sống cuộc đời hạnh phúc hơn?".

- "Tôi thiên Như Lai xin hỏi lại, các người nên trả lời cách nào cho thỏa đáng. Vậy các ông nghĩ sao? Đức vua xứ Magadha là Senya Bimbisara có thể nào ở yên không cử động hoặc im lặng chẳng thốt một lời trong thời gian bảy ngày, bảy đêm mà vẫn hạnh phúc chăng?".

- "Này ông bạn, không sao thể được".

- "Còn Như Lai thì có thể giữ thân hình yên tĩnh không cử động, chẳng thốt một lời trong thời gian một ngày và một đêm nhưng vẫn hoàn toàn an vui hạnh phúc. Không những vậy thôi, Như Lai có thể ở yên, trầm lặng chẳng thốt một lời suốt hai, ba, bốn, năm, sáu, hay bảy ngày bảy đêm nhưng vẫn được hạnh phúc hoàn toàn. Như vậy các ông nghĩ thế nào? Giữa đức vua Bimbisara xứ Magadha và Ta, ai hạnh phúc hơn?".

- "Thầy Gotama đáng kính, nếu vậy thì Ngài hẳn được hạnh phúc an vui hơn vua xứ Magadha là Senya Bimbisara rồi".

-- Trung Bộ, 14

18. Giây oan trái nên mở chớ không nên buộc

Lúc nọ có xảy ra trong nhóm Tỳ kheo nhiều sự cãi vả tranh chấp đưa đến xung đột với nhau bằng võ lực. Dân chúng hay biết rất phiền hà bức bối. Những Tỳ kheo không liên can còn biết phải quấy đến thông báo, Đức Phật dạy: "Hỡi này các đệ tử! Khi tư cách bất tuân Giới Luật, vô phẩm hạnh và hận thù xâm chiếm các người, tốt hơn nên ngồi trên ghế cách xa nhau, mặc sức quơ tay múa chân, hoặc đấu khẩu, nhưng chớ nên âu đả cùng nhau".

Nhưng lời khuyên hóa của Đức Thế Tôn chẳng có kết quả. Một Tỳ kheo khác tới cho Phật hay: "Con xin thành khẩn thỉnh Đức Thế Tôn, vì lòng từ bi bác ái ngự đến xem qua và dạy bảo".

Đức Phật liền ngự đến giữa nhóm Tỳ kheo đang xung đột và nhắc lại chuyện hoàng tử Dighavu con vua Dighiti xứ Kosala. Sau một cuộc chiến tranh, vua Dighiti bị phản bội thua trận và vua chiến thắng Brahmadata xứ Kasi bắt được vua Kosala cùng hoàng hậu đem đi hạ ngục để chờ ngày hành quyết.

"Hỡi này các Tỳ kheo! Lúc đó hoàng tử trẻ trung Dighavu phát tâm suy nghĩ: "Đã hèn lâu ta không được đến thăm viếng mẹ cha. Vậy ta sẽ lên đường nội hôm nay. Rồi chàng thanh niên Dighavu đi vào thành Bénarès nhìn thấy vua cha và hoàng hậu bị trói ké bằng giây to, đầu cạo trọc và quân lính dẫn đi xuyên qua các đường phố giữa những tiếng trống vang rền. Thấy vậy chàng bước đến gần cha mẹ. Vua Dighiti xứ Kosala thấy con liền la lên: "Này Dighavu thân mến, con chớ nên để kéo dài... Con chớ nên nóng nảy vội vàng. Vì không thể lấy hận thù rửa được hận thù. Chỉ có dứt bỏ hận thù thì mới dập tắt được hận thù".

"Hỡi này các Tỳ kheo! Khi nghe vậy dân chúng nghĩ rằng: "Có lẽ ông vua Dighiti xứ Kosala này

điên hay mê sảng? Chàng trai Dighavu chẳng liên can gì cả, tại sao ông ta lại nói: "Chớ để kéo dài... chớ để nóng nảy vội vàng?". Vua Dighiti trả lời: "Này các bạn, tôi không phải điên hay mê sảng gì cả. Kẻ nào thức thời sẽ hiểu được những lời tôi nói".

"Này các Tỳ kheo, những tên lính sau khi dắt vua Kosala và hoàng hậu đi khắp nẻo đường trong thành phố rồi trở ra theo cửa hướng nam. Chúng chặt đứt vua Kosala và hoàng hậu ra làm bốn khúc mang đi bỏ khắp bốn hướng ở ngoại thành, để lại người canh gác rồi rút lui.

"Khi ấy chàng thanh niên Dighavu liền đem theo rượu mạnh đi vào thành Bénarès cho quân lính gác uống say mềm. Khi chúng say té nằm la liệt dưới đất, Dighavu liền gom hài cốt cha mẹ lại để lên giàn hỏa tế lễ, chấp tay đi vòng quanh ba lần.

"Này các Tỳ kheo, xong việc chàng trai Dighavu liền đi vào rừng khóc than thảm thiết rồi gạt lệ trở lại thành Bénarès, đến các chuông tượng gần đền vua nói với tên nài trưởng: "Này ông, tôi rất mong học được nghề khiến voi".

- "Hỡi chàng thanh niên! Được lắm, chàng cứ vào đây mà học".

"Này các Tỳ kheo, lúc trời vừa rạng sáng, hoàng tử Dighavu từ trong chuông voi, với giọng thâm trầm kỳ diệu cất lên tiếng hát du dương, và thỉnh thoảng hòa cùng tiếng sáo mê hồn di chuyển theo luồng gió ban mai thanh khiết nhẹ nhàng. Đức vua Brahmadata xứ Kasi thức giấc vào lúc đó, nghe được giọng ngâm tiếng sáo hấp dẫn lạ thường liền phán hỏi quân hầu: "Vậy chớ kẻ nào từ sáng sớm ở trong chuông voi, thổi sáo và hát nghe êm tai tuyệt diệu như thế?".

- "Tâu Đại Vương, chính một chàng trai mới xin vào học nghề khiên voi cho ngài đó".

- "Vậy các người hãy dẫn nó lại đây cho trẫm xem".

- "Dạ xin vâng".

"Khi Dighavu tới nơi, đức vua hỏi:

"Này chàng thanh niên hiền lành kia, có phải chính người thổi sáo và hát trong lúc trời rặng sáng đó không?".

- "Tâu Đại Vương, phải".

- "Vậy nhà người hãy thổi sáo và hát thêm cho trẫm nghe nữa xem?".

"Hoàng tử Dighavu vâng lời và trở hết tài ba để tìm ân huệ và sự tin cậy của nhà vua.

"Vua Brahmadatta xứ Kasi phán:

- "Này chàng trai hiền lành kia, vậy người hãy ở lại đây hầu trẫm".

"Chàng thanh niên Dighavu vâng lệnh và trở thành người hầu đáng tin cậy của vua.

"Chàng thức dậy sớm hơn vua, đi ngủ sau vua, vui lòng vâng dạ và hành sự theo mạng lệnh của ngài, có tánh nết điều hòa nhu thuận, lời nói dễ thương. Không lâu sau đó chàng được đức vua Brahmadatta tín dụng luôn luôn sống cận bên ngài.

"Này các Tỳ kheo, ngày nọ đức vua Brahmadatta xứ Kasi dạy: "Hỡi chàng trai thân mến! Người hãy sắp đặt một cỗ long xa để chúng ta đi săn bắn".

"Thắng ngựa xong Dighavu đến tâu vua:

- "Tâu Đại Vương, long xa đã sắp đặt xong, xin ngài tùy tiện".

"Hỡi này các Tỳ kheo! Vua Brahmadata xứ Kasi ngự lên xe và chàng Dighavu cầm cương ngựa tìm cách tách khỏi quân lính tùy tùng phía sau rồi tẻ qua ngõ khác. Sau khi vượt hết một đoạn đường dài, nhà vua phán: "Này chàng trai thân mến, người hãy dừng xe lại cho trăm năm nghỉ mệt một chút".

"Hoàng tử Dighavu vâng lời dừng xe lại, bước xuống đất ngồi trên hai cẳng. Đức vua Brahmadata nằm xuống gối đầu trên bấp về chàng rồi ngủ mê man vì đi đường mệt mỏi.

"Này các Tỳ kheo, lúc đó chàng thanh niên Dighavu phát sanh ý nghĩ: "Nhà vua Brahmadata xứ Kasi này đã gây cho gia đình ta muôn vàn đau khổ. Do ông mà chúng ta mất hết quân lính, chiến xa, kho tàng, của cải, giang sơn. Đã vậy ông còn giết cha mẹ ta. Giờ đây đã đến lúc ta phải rửa sạch hận thù". Tính xong chàng rút gươm ra khỏi vỏ. Nhưng chàng sực nhớ lại lời cha dặn khi trước: "Không nên để kéo dài, hỡi đứa con thân mến!... Không nên nóng nảy vội vàng. Vì hận thù không sao rửa được hận thù và chỉ có dứt bỏ hận thù mới mong dập tắt hận thù. Như vậy ta không nên cãi lời cha dạy". Nghĩ xong, Dighavu để gươm vào vỏ. Chàng suy đi nghĩ lại như vậy đến lần thứ hai, lần thứ ba rồi để gươm vào vỏ.

"Hỡi này các Tỳ kheo! Lúc đó đức vua Brahmadata đang ngủ mê bỗng giật mình hoảng hốt. Chàng Dighavu hỏi: "Tâu Đại Vương, chẳng biết tại duyên có chi? Ngài đang ngủ ngon lành bỗng nhiên lại giật mình hoảng hốt, tỏ vẻ kinh hoàng sợ hãi như vậy?".

"Nhà vua đáp: "Hỡi người bạn trẻ! Trẫm ngủ nằm mộng thấy hoàng tử Dighavu con vua Dighiti xứ Kosala đang tuốt gươm toan hạ sát ta nên mới giết mình hoảng hốt kinh hoàng sợ hãi như thế".

"Hỡi này các Tỳ kheo! Lúc ấy hoàng tử Dighavu đặt tay trái lên đầu vua Brahmadata, tay phải tuốt gươm ra khỏi vỏ và nói: "Chính tôi là Dighavu đây. Tôi là đông cung thái tử của vua Dighiti xứ Kosala. Đại vương đã gây quá nhiều đau khổ cho gia quyến tôi. Ngài đã hủy diệt quân lính, chiến xa, kho tàng, của cải, giang san của chúng tôi. Đã vậy ngài còn giết hại cả cha mẹ tôi. Giờ đây đã đến lúc tôi phải rửa sạch hận thù".

"Này các Tỳ kheo, đức vua Brahmadata xứ Kasi liền cúi đầu quì mọp xuống chân Dighavu khấn khoản: "Hỡi bạn thân mến Dighavu! Hãy tha chết cho trẫm, hãy để trẫm được toàn mạng".

"Dighavu trả lời:

- "Tâu Đại Vương, làm sao tôi có thể tha chết cho ngài đặng? Chính ngài nên dung tha cho tôi mới phải".

"Nhà vua đáp:

- "Thế thì xin chàng hãy tha chết cho trẫm và trẫm cũng để chàng được an toàn".

"Hỡi này các Tỳ kheo! Như thế vua Brahmadata và Dighavu đều hoan hỷ xóa bỏ hận thù tha chết cho nhau. Hai người nắm tay tuyên thệ sẽ không làm hại lẫn nhau".

"Rồi vua Brahmadata xứ Kasi phán:

- "Này bạn thân mến Dighavu, vậy chàng hãy sắp đặt long xa để chúng ta trở về". Dighavu vâng

lời, hai người lên xe quay trở lại nhập vào đoàn quân hộ vệ.

"Hỡi này các Tỳ kheo, đức vua Brahmadata xứ Kasi về tới triều trong thành Bénarès liền cho hội tất cả quần thần và phán: "Này các khanh, nếu gặp được hoàng tử Dighavu con vua Dighiti xứ Kosala thì các khanh sẽ xử sự thế nào?"

"Vài vị quan tâu: "Tâu bệ hạ chúng tôi sẽ chặt tay chàng. Chúng tôi sẽ chặt chân chàng. Chúng tôi sẽ chặt luôn cả chân tay. Chúng tôi sẽ cắt tai chàng. Chúng tôi sẽ theo mũi chàng. Chúng tôi sẽ cắt tai mũi chàng. Chúng tôi sẽ chặt đầu chàng".

"Đức vua phán:

- "Thì đây là hoàng tử Dighavu con vua Dighiti xứ Kosala. Nhưng trăm cam nhật không cho ai đụng tới chàng. Vì chàng đã tha chết cho trăm và trăm cũng cam kết để chàng được toàn thân".

"Rồi vua Brahmadata xứ Kasi hỏi:

- "Hỡi bạn thân mến Dighavu! Nhưng tại sao cha chàng trước khi chết lại dặn: "Chớ nên để kéo dài... Chớ nên nóng nảy vội vàng?"

"Dighavu trả lời:

"Tâu Đại Vương, trước khi chết vua cha có dặn: "Chớ nên để kéo dài". Có nghĩa là không nên để hận thù kéo dài thêm nữa. Ngài nói: "Chớ nên nóng nảy vội vàng!" Có nghĩa là chớ nên nóng lòng lôi kéo bạn bè tấn công để rửa hận. Vua cha lại nói: "Không thể lấy hận thù rửa sạch hận thù, mà chỉ có dứt bỏ hận thù mới mong dập tắt hận thù". Có nghĩ là khi Đại Vương giết cha mẹ tôi, nếu tôi tìm cách hãm hại ngài thì tất nhiên quan quân của ngài sẽ giết tôi, rồi bè đảng của tôi tìm

cách báo oán tàn sát lại quân lính của Đại Vương. Làm vậy không sao lấy hận thù để dập tắt hận thù đặng. Tâu Đại Vương nhưng giờ đây, Ngài đã tha mạng sống cho tôi và tôi cũng chẳng sát hại ngài. Như vậy sự dứt bỏ hận thù đã dập tắt hận thù. Đó là những lời trần trối của vua cha trước khi thăng hà".

"Hỡi này các Tỳ kheo! Lúc đó vua Brahmadata xứ Kasi phán: "Tuyệt diệu thay! Chàng thanh niên Dighavu thật rất thông minh nên đã lĩnh hội được những lời trối trăng bóng gió khó hiểu của vua cha". Nói xong Ngài ra lệnh trả lại quân lính, chiến xa, kho tàng, của cải, đất đai cho Dighavu và gã luôn công chúa cho chàng."

Đức Thế Tôn thuyết tiếp:

"Này các Tỳ kheo, đó là tư cách bền tâm, nhẫn nại, nhu thuận của các vua chúa trị vì thiên hạ. Còn đối với các người là bậc xuất gia nương theo Giáo Pháp tìm đường thánh thiện, các người cũng phải bền tâm nhẫn nại thế nào để nghiêm trì Giới Luật bảo tồn Chân Lý chói ngời rạng rỡ trên khắp thế gian".

Đức Phật dạy thêm lần thứ hai và thứ ba nữa: "Vậy các người (những vị đang xung đột) hãy dừng lại, thôi tranh chấp, thôi xung đột, thôi cãi vã". Và cũng ba lần các Tỳ kheo ngoan cố trả lời: "Bạch Đức Thế Tôn, Ngài là bậc Pháp Vương, xin bền tâm nhẫn nại để sống an vui hạnh phúc. Còn những chuyện cãi vã, tranh chấp, xung đột, ấu đả là phần trách nhiệm của chúng tôi... và chúng tôi vẫn tiếp tục".

Đức Phật nghĩ: "Bọn điên rồ này thật là ngoan cố, cứng đầu, ngả chấp quá đỗi và chẳng dễ gì dạy bảo". Nói xong Ngài đứng dậy ra về.

Lời của dịch giả.

Sự việc trên đây chúng tỏ chẳng những chỉ hiện nay mới có xảy ra những sự bất hòa trong hàng Tăng chúng. Lúc Phật còn tại thế, trường hợp xung đột cãi vả giữa các Tỳ kheo cũng đã có lần gây cán lên cao độ đến đôi Ngài không dàn xếp nổi và phải rút vào rừng vắng, bỏ mặc cho họ tranh chấp với nhau. Nhưng các tín đồ thời ấy sáng suốt khôn ngoan, khi biết rõ tự sự chẳng còn trong sạch dâm cúng vật thực nữa. Các Tỳ kheo ngoan cố, vì đôi khổ thiếu thôn phải tìm thỉnh Phật về.

Hiện nay có nhiều phần tử xuất gia vô giới hạnh, ganh tị, chia rẽ, thù nghịch mà vẫn được các đệ tử cung phụng ám no đầy đủ nên vẫn hui hui tự đắc, ý lại, tiếp tục sấn bước trên đường tội lỗi để phá hoại Phật Giáo. Nếu chúng ta biết lựa ruộng tốt để gieo trồng như người xưa thì lợi ích biết bao?

Tôn chỉ của Đạo Phật là: "Từ bi, bác ái, vị tha, bên tâm, nhân nhục".

Thánh Gandhi cũng noi theo đường lối đó để tổ chức phong trào "Đề kháng bất bạo động" chống lại đế quốc Anh suốt 30 năm. Ông nói: "Sự nhân nhục bất bạo động khiến cho quả đấm của kẻ bạo tàn rơi vào khoảng trống, vô hiệu lực, vì không có phản ứng nào".

Trong câu chuyện trên đây, hai quốc vương Dighiti, Brahmadata và hoàng tử Dighavu đều là những nhân vật can trường, đức độ phi thường, nên đều biết xử sự đúng theo lẽ phải.

Vua Dighiti xứ Kosala bại trận và bị bắt cùng hoàng hậu, biết rằng thế nào cũng không tránh khỏi cái chết nên dặn con chớ nên báo oán.

Hoàng tử Dighavu rất thông minh hiếu thuận, thông thấu tội phước nghiệp quả, nên hành động theo lời trăng trối của vua cha, không ám hại kẻ thù.

Còn vua chiến thắng Brahmadata xứ Kasi không vì đó mà trở nên kiêu căng, tự đắc, bạo tàn, mà lại biết tôn trọng chữ Tín, biết đánh giá thái độ quân tử của đông cung Dighavu, nên trả lại tất cả giang san sự nghiệp và chọn chàng là phò mã.

Cổ nhân có nhiều đức tánh cương trực chân thành, biết xử sự đúng theo tinh thần Phật Giáo nên hằng được hạnh phúc an vui. Ngày nay con người quá mê say vật chất, tánh tình hẹp lượng ích kỷ, ngã chấp, hành động xấu xa vô ý thức để rớt cuộc phải chịu khổ đau. Câu chuyện trên đây đáng là tấm gương soi sáng muôn đời.

19. Khúc gỗ trôi ra biển cả

Đức Thế Tôn thuyết:

"Hỡi này các Tỳ kheo! Các người có nhìn thấy khúc gỗ đang trôi lều bều trên dòng nước sông Hằng đó không?"

"Nếu khúc cây đó không tấp vào bờ bên này hay đổ vào bờ bên kia. Nếu nó chẳng bị chìm dưới dòng nước đang chảy mạnh. Nếu nó không bị mắc kẹt dưới đáy sâu. Nếu nó không bị những chúng sanh thuộc nhân loại hoặc hạng phi nhân vớt đem đi. Nếu nó không bị nước lũ cuốn làm tan vỡ và nếu nó không mục thúi trong ruột thì tất nhiên khúc gỗ đó sẽ trôi suông sẽ ra tới ngoài khơi, nó từ từ trôi ra biển cả, nó sẽ lướt qua những lượn sóng ba đào, vượt khỏi các chướng ngại vật để trôi ra biển".

"Này các Tỳ kheo, thì cũng như thế ấy, nếu các người không tấp vào bờ bên này hay bờ bên kia. Nếu các người chẳng bị chìm dưới dòng nước đang chảy mạnh. Nếu các người không bị những chúng sanh thuộc nhân loại hay hạng phi nhân hãm hại. Nếu các người không bị nước lũ cuốn đi và nếu các người không mục thúi bên trong, thì các người sẽ hướng về Niết Bàn, từ từ trôi tới Niết Bàn. Các người sẽ vượt qua những trở ngại khó khăn để đến Niết Bàn".

"Này các Tỳ kheo, bờ biển này của sông Hằng là lãnh vực của lục căn với tánh cách chủ quan. Bờ bên kia là lãnh vực của lục căn với tánh cách khách quan. Chìm dưới dòng nước đang chảy mạnh ám chỉ lòng tham muốn vô bờ bến của người đời. Mắc kẹt dưới đáy sông là tâm ngã chấp, cố bám đời sống hảo huyền, cho rằng đây là thân ta, đây là của ta, đây là ta.

"Còn những chúng sanh thuộc nhân loại hãm hại các người như thế nào?"

"Đó là trường hợp người làm chủ gia đình bị dính mắc giữa lòng thế tục, vui thích hoặc phải chịu đau khổ vì đời, phải chia sẻ các niềm vui nỗi khổ với những kẻ sống quanh mình, luôn luôn bận rộn vì nhu cầu, vì sự ràng buộc gia đình chẳng biết tới khi nào mới làm xong nhiệm vụ.

"Còn các người bị hạng phi nhân thôn tính ra sao?"

"Đó là nói về kẻ xuất gia tìm đạo cứu cánh lại ước mong được sanh làm chư thiên. Người đó hằng khẩn nguyện như vậy: "Mong sao với công đức nhọc nhằn trên đường tu tập, khổ hạnh nghiêm trì giới luật đúng theo phẩm hạnh sa môn, tôi sẽ được tái sanh về cõi thiên đàng".

"Bị dòng nước lũ cuốn đi có nghĩa là sa vào bảy ngũ trần tội lỗi".

"Còn mục thú vị bên trong là thế nào?"

"Đây là ám chỉ những con người thấp hèn đê tiện, vô giới hạnh nuôi mạng bất chánh xấu xa, hay giấu lỗi mình, thường khoe khoang tài đức. Là những bạn đồng hành hay lừa dối, xảo quyệt, công cao, ngã mạng, thân tâm như bản, lòng dạ chứa đầy tham dục ví như đồng rác thú vị tha."

-- *Tương Ưng Bộ IV*

Lời của dịch giả

Đức Phật ví thầy Tỳ kheo như khúc gỗ trôi sông, chẳng còn bị vật chi ràng buộc, bỏ nhà cửa thân thuộc ra đi tìm sống cảnh cô đơn trước những phong ba bão táp. Vậy người ấy phải ráng cẩn thận, đừng để dính mắc vào cạm bẫy của ma vương trong nhiều

trường hợp xấu xa tội lỗi và chỉ chú tâm hướng về mục đích cuối cùng là Niết Bàn.

Người thế gian, từ vô thi, đã chịu ảnh hưởng vật chất nặng nề, có đủ trí óc thông minh và khả năng đem lại danh vọng tiền bạc rất dễ dàng, nhưng không tài nào thấu nổi thực tế của con người là ra sao. Vì lẽ đó họ cho đời là tươi đẹp và tranh đấu để củng cố kiếp nhân sinh ngắn ngủi là hợp lý.

Trên đây, Đức Phật cố ý khuyến hóa các bậc xuất gia nên cố gắng trau dồi giới đức, sáng suốt biết mình trong mỗi hành động, lời nói và tư tưởng, thì trước sau gì cũng thoát khỏi vòng sanh tử, cũng như khúc gỗ nổi lều bều trên mặt nước vượt qua tất cả vật chướng ngại để trôi lăn ra biển cả.

20. Tư cách dứt bỏ

Có người tại gia cư sĩ tên là Potaliya đến viếng Phật và nói:

"Bach Đức Thế Tôn, hiện nay tôi đã đình chỉ cuộc kinh doanh thương mại và bỏ tất cả công việc hàng ngày". Đức Phật đáp:

"Này người tại gia cư sĩ, những công việc hàng ngày mà người vừa nói là một chuyện. Còn các công việc hàng ngày theo đường lối của kẻ có đức hạnh là chuyện khác.

"Hỡi người tại gia cư sĩ! Có tám điều học mà người làm chủ gia đình cần phải thực hành để dứt

bỏ công việc hàng ngày là:

- Không sát hai sanh vật và cố tránh sự sát hại.
- Không lấy vật gì của kẻ khác và cố tránh sự sang đoạt món chi không ai cho mình.
- Không nói dối và cố gắng dùng lời chân thật.
- Không nói xấu kẻ khác và cố tránh xa lời nói đâm thọc.
- Không ham muốn xấu xa và cố tránh sự tham lam.
- Không chỉ trích kẻ khác và cố tránh sự phê phán.
- Không nên sân hận và cố tránh sự nóng giận hung hăng.
- Không nên công cao ngạo mạn và ráng khiêm tốn nhẫn nhục.

"Đó là tám công việc hàng ngày mà người đạo hạnh cần phải thực hành.

"Này người tại gia cư sĩ, ý nghĩa về điều học sát hại sanh vật là thế nào?"

"Ví dụ có người chủ gia đình phát tâm suy nghĩ: "Ta hãy ráng từ bỏ tánh hung bạo đối với các sanh vật, vì đó là điều chướng ngại rất tai hại. Nếu sát hại sanh vật ta sẽ bị lương tâm cắn rứt về sự hung hăng tàn bạo đó. Những kẻ thức thời hiền hậu biết được sẽ chê trách ta là người độc ác. Sau khi chết, xác thân tan rã ta sẽ bị đọa vào cảnh giới khốn cùng. Đó là điều trở ngại trên đường đạo đức. Tránh xa sát hại sanh vật khiến ta khỏi mang nghiệp dữ về sau.

(Đức Phật giải thích bảy điều học tiếp theo cũng với thể thức như trên).

"Hỡi người tại gia cư sĩ! Cũng như con chó thân hình ốm o gầy còi vì thiếu ăn, chạy vào lò thịt được tên đồ tể vát cho khúc xương bò không dính chút thịt nào và còn rỉ ra vài giọt máu không sao đủ no lòng. Thì cũng như thế ấy, người giới tử cần nên suy nghĩ như vậy: "Những đục lặc và sắc trần nào có khác chi khúc xương khô không làm cho đỡ đói và chỉ mang lại nhiều đau khổ mà thôi".

"Nhờ sáng suốt biết nhận xét sự việc đúng theo thực tế chẳng còn lầm lẫn, người giới tử không cần quan tâm tới những điều vô ích tai hại và cố gắng tìm rõ chân lý, làm phát triển chân lý, ráng đập tắt tâm khao khát thèm thường về những vật cấu tạo trên thế gian cho đến mức độ chẳng còn tham muốn gì nữa.

"Hỡi người tại gia cư sĩ! Đó là phương thức từ bỏ đúng theo đạo hạnh của người giới tử tại gia. Đó là những công việc hàng ngày mà con người cao quý cần phải cố gắng thực hành".

-- Trung Bộ 1

21. Công phu hành đạo

"Hỡi các thầy Tỳ kheo! Như Lai không cho rằng tư cách giác ngộ có thể thành đạt dễ dàng mau chóng mà là kết quả của nhiều công phu kham khổ nhọc nhằn được thực hành từ giai đoạn đúng theo qui tắc với mức độ tiến triển nhịp nhàng suốt lịch trình tu tập.

"Trong trường hợp này, một người kia có đức tin tìm đến (bậc thiện tri thức) chú tâm, lóng tai nghe Giáo Pháp và cố gắng ghi nhớ nằm lòng. Người trải nghiệm mức quan trọng của Pháp học là thể nào và phát tâm thỏa thích trong Giáo Lý. Người trở nên nhiệt thành, thức tỉnh đạo tâm, cân nhắc

chánh tà phải quấy rồi quyết định thực hành đường lối đúng theo hoài bảo. Người quan niệm Giáo Pháp là đúng chân lý rồi dùng trí thông minh phân tách, suy nghiệm, lĩnh hội một cách sáng suốt.

"Sau đây là bốn phương thức được dành cho người giới tử khi mới bước chân vào đạo:

- 1) Tinh tấn tránh xa các pháp xấu xa tội lỗi.
- 2) Tinh tấn lướt qua khỏi các điều thấp hèn đê tiện.
- 3) Tinh tấn làm cho tiến triển các pháp lành.
- 4) Tinh tấn bảo tồn những pháp cao thượng.

"Các người hãy nghe đây:

Tinh tấn tránh xa các pháp xấu xa: Trong trường hợp này người giới tử cố gắng trau dồi tâm trí chẳng cho nó khiêu gợi những tư tưởng hoặc hành động xấu xa tội lỗi khi chúng chưa phát sanh. Mỗi khi va chạm với sắc trần hay bất cứ vật gì người chẳng quan tâm đến và chú ý quán xét về các trạng thái đê tiện nhơ nhớp của sắc trần. Người suy nghĩ về những nghiệp báo tai hại nếu không kiểm soát được lục căn.

Tinh tấn lướt qua khỏi các điều thấp hèn đê tiện: Người giới tử cố gắng rèn luyện thân tâm để vượt qua khỏi các pháp xấu xa tội lỗi đã phát sanh, đem hết nghị lực điều ngự tư tưởng và ráng hủy diệt chúng không cho tái diễn.

Tinh tấn làm cho phát triển các pháp lành: Người giới tử hướng thiện chí của mình về các việc lành chưa phát sanh làm cho Bảy Nguyên Tố Giác Ngộ (Bojjhanga) được tiến triển thêm, có

tâm vui thích nơi thanh vắng, cố đập tắt phiền
nã để đi lần tới giải thoát.

Tinh tấn để bảo tồn những phép cao thượng:

Người giới tử luôn luôn chú tâm về những điều
tốt tươi cao thượng đã phát sanh rồi, không để
cho tư duy cao đẹp đó tiêu tan, mà ráng làm cho
nó phát triển đến mức độ toàn hảo (Bhavana),
tâm trí luôn luôn sáng suốt chiến đấu.

"Này các Tỳ kheo, dù phải nương theo học hỏi
với một ông giáo chủ thiếu đức hạnh, hằng ngày
lo tom góp nhiều của cải lợi lộc, các trò của ông
ta cũng không được tự do muốn làm gì thì làm,
chẳng tuân theo kỷ luật. Các môn đệ cũng phải
kính nể ông ta chứ không dám ngoan cố cứng đầu
khó dạy, buông lung tùy ý".

"Nhu vậy, lúc tìm theo học hỏi với một Đấng
Toàn Giác có Giới Luật trang nghiêm, sống ngoài
nếp xa hoa, vất bỏ tiền tài danh lợi, thì hẳn người
giới tử cần phải thu thúc kỷ cương như thế nào?"

"Về điều này, khi một giới tử có đức tin trong
Giáo Pháp và muốn nương theo Giáo Pháp tất
nhiên phải nhìn nhận: "Đức Như Lai là Thầy Tổ
và mình đây là trò. Ngài suốt thông tất cả, còn
mình thì tối tâm ngu dốt".

"Có tánh phục tùng dễ dạy như thế, Giáo Pháp sẽ
đem lại cho giới tử nhiều nghị lực và mau tấn
hóa. Người lấy Giáo Pháp làm nguyên tắc và suy
nghĩ: "Ta sẽ hết lòng tinh tấn cố công hành đạo.
Dù cho thịt, da, gân, xương ta bị rã rời. Dù máu
khô cạn ta cũng không thối chuyển. Ta quyết tâm
tinh tấn trau giồi đạo hạnh nếu chưa đạt được
mục đích mà con người có thể thành tựu bằng
khả năng và nghị lực."

-[Hết]-

-ooOoo-

[\[Mục lục\]](#)[\[Tập 1\]](#)[\[Tập 2\]](#)[\[Tập 3\]](#)[\[Tập 4\]](#)

[\[*Thư Mục
chính*\]](#)

*Last updated: 29-05-
2000*

*Web master:
binh_anson@yahoo.com
binh_anson@hotmail.com*